TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2017/QĐST-DS	*Bà Rịa, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/217/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp T, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962 và ông Trịnh Văn L, sinh 1961.

HKTT: Ấp T, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Bắc 2, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Trịnh Văn L, bà Nguyễn Thị T xác nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trần Thị D (Tên gọi khác: Láng) số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án".

+ Về án phí:

- Vợ chồng ông Trịnh Văn L, bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Trần Thị D số tiền tạm ứng án phí là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0004603 ngày 10/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
-VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
-VKSND TP. B;
- Chị cục THADS TP. B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

LÊ VĂN CƯỜNG